

Nội dung bài viết

1. [Bộ 20 bài tập trắc nghiệm công dân 9 Bài 7: Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc](#)
2. [Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Bài 7 GDCD 9: Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc](#)

Bộ 20 bài tập trắc nghiệm công dân 9 Bài 7: Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc

Câu 1: Các hành vi vi phạm các chuẩn mực về truyền thống đạo đức là?

- A. Con cái đánh chửi cha mẹ.
- B. Con cháu kính trọng ông bà.
- C. Thăm hỏi thầy cô lúc ốm đau.
- D. Giúp đỡ bạn khi gặp khó khăn.

Câu 2: Nền văn hoá đậm đà bản sắc dân tộc là nền văn hoá

- A. hiện đại theo thời cuộc.
- B. đậm đà bản sắc vùng dân tộc.
- C. tạo ra sức sống cho con người.
- D. chứa đựng những yếu tố tạo ra sức sống, bản lĩnh dân tộc.

Câu 3: Câu tục ngữ: Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy nói về truyền thống nào?

- A. Truyền thống tôn sư trọng đạo.
- B. Truyền thống đoàn kết.
- C. Truyền thống yêu nước.
- D. Truyền thống văn hóa.

Câu 4: Quan điểm nào dưới đây thể hiện sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Cần tích cực tham gia các hoạt động đền ơn đáp nghĩa.

- B. Xã hội hiện đại không cần giữ gìn truyền thống dân tộc.
- C. Không có truyền thống, mỗi dân tộc và cá nhân vẫn phát triển.
- D. Những người ăn mặc theo phong cách dân tộc là lạc hậu, quê mùa.

Câu 5: Cách ứng xử nào dưới đây không phải truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta?

- A. Đoàn kết, chia sẻ giúp đỡ lẫn nhau.
- B. Kính trọng, lễ phép với thầy, cô giáo.
- C. Thực hiện nghĩa vụ quân sự khi đến tuổi.
- D. Viết, vẽ, khắc tên mình lên di tích lịch sử.

Câu 6: Tục thờ cúng ông bà tổ tiên của người Việt Nam là

- A. hủ tục mê tín dị đoan.
- B. thói quen khó bỏ của người Việt Nam.
- C. tín ngưỡng, lạc hậu, thiếu tính nhân văn.
- D. nét đẹp trong truyền thống văn hoá của người Việt.

Câu 7: Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là những giá trị

- A. vật chất
- B. tinh thần
- C. của cải
- D. kinh tế.

Câu 8: Làm thế nào để kế thừa và phát huy những di sản, truyền thống văn hoá của dân tộc?

- A. Xây những toà cao ốc hiện đại, xứng tầm quốc tế.
- B. Cải tạo, làm mới toàn bộ các di tích lịch sử, đền chùa.
- C. Đóng cửa các khu di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh để gìn giữ
- D. Tăng cường giáo dục, phổ biến cho nhân dân về các giá trị của di sản nơi họ sống.

Câu 9: Để xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, chúng ta phải làm gì?

- A. Giữ nguyên truyền thống cũ của dân tộc.
- B. Xoá bỏ tất cả những gì thuộc về quá khứ.
- C. Tiếp thu, học hỏi những tinh hoa, văn hoá tiên tiến của nhân loại.
- D. Phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

Câu 10: Vào ngày 27/7 – Ngày Thương binh – Liệt sỹ các cơ quan chính quyền, tổ chức tình nguyện thường đến thăm hỏi gia đình thương binh liệt sỹ, bà mẹ việt nam anh hùng. Điều đó thể hiện?

- A. Truyền thống đoàn kết của dân tộc.
- B. Truyền thống đền ơn đáp nghĩa.
- C. Truyền thống tôn sư trọng đạo.
- D. Truyền thống nhân ái.

Câu 11: Truyền thống tốt đẹp của dân tộc là những giá trị tinh thần hình thành trong quá trình lịch sử lâu dài của dân tộc, được truyền từ

- A. thế hệ này sang thế hệ khác.
- B. đất nước này sang đất nước khác.
- C. vùng miền này sang vùng miền khác.
- D. địa phương này sang địa phương khác.

Câu 12: Việc làm nào dưới đây không kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Tự hào về những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
- B. Gìn giữ truyền thống tốt đẹp cùng những hủ tục lạc hậu.
- C. Trân trọng những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
- D. Học tập, thực hành theo những chuẩn giá trị truyền thống.

Câu 13: Hành vi nào dưới đây thể hiện sự kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc?

- A. Mê tín, tin vào bói toán.
- B. Gây rối trật tự công cộng.

- C. Ủng hộ đồng bào gặp thiên tai.
- D. Chê bai các lễ hội truyền thống.

Câu 14: Quan điểm nào dưới đây phản ánh đúng truyền thống của dân tộc?

- A. Chăm sóc cha mẹ, người già là việc của xã hội.
- B. Những người sống theo truyền thống là cổ hủ, lạc hậu.
- C. Chăm sóc cha mẹ khi về già, thuận hoà với anh em.
- D. Không cần giúp đỡ người khuyết tật vì họ đã được nhà nước nuôi.

Câu 15: “Dù ai đi ngược về xuôi, nhớ ngày giỗ tổ mùng mười tháng ba” câu nói đề cập đến truyền thống nào của dân tộc ta?

- A. Truyền thống tôn sư trọng đạo.
- B. Truyền thống uống nước nhớ nguồn.
- C. Truyền thống yêu nước.
- D. Truyền thống văn hóa.

Câu 16: Truyền thống “Tôn sư trọng đạo” là giá trị truyền thống về

- A. làng nghề.
- B. đạo đức.
- C. tín ngưỡng.
- D. nghệ thuật.

Câu 17: Tư tưởng nào dưới đây cần xoá bỏ?

- A. Trọng nam khinh nữ.
- B. Kính già, yêu trẻ.
- C. Lá lành đùm lá rách.
- D. Uống nước nhớ nguồn.

Câu 18: Câu tục ngữ: Bầu ơi thương lấy bí cùng, tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn nói về truyền thống nào của dân tộc ta?

- A. Truyền thống thương người.
- B. Truyền thống nhân đạo.
- C. Truyền thống tôn sư trọng đạo.
- D. Truyền thống nhân ái.

Câu 19: Để kế thừa, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, học sinh không được làm việc nào dưới đây?

- A. Đoàn kết với các bạn.
- B. Chăm chỉ học tập.
- C. Lễ phép với thầy, cô giáo.
- D. Gây gỗ đánh nhau.

Câu 20: Trong giờ thực hành bài Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, có nhiều ý kiến khác nhau về “Chiếc áo dài” - trang phục truyền thống của dân tộc. Là người hiểu về sự kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, em đồng ý với ý kiến nào dưới đây?

- A. Chỉ nên mặc áo dài trong những buổi lễ quan trọng.
- B. Áo dài chỉ là trang phục truyền thống của người Hà Nội.
- C. Áo dài là nét đẹp, tôn vinh hình ảnh người phụ nữ Việt Nam.
- D. Mặc áo dài chỉ vương vীu, không phù hợp với giới trẻ hiện nay.

Đáp án bộ câu hỏi trắc nghiệm Bài 7 GDCC 9: Kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc

Câu 1:

Đáp án cần chọn là: **A**

Câu 2:

Đáp án cần chọn là: **D**

Câu 3:

Đáp án cần chọn là: **A**

Câu 4:

Đáp án cần chọn là: **A**

Câu 5:

Đáp án cần chọn là: **D**

Câu 6:

Đáp án cần chọn là: **D**

Câu 7:

Đáp án cần chọn là: **B**

Câu 8:

Đáp án cần chọn là: **D**

Câu 9:

Đáp án cần chọn là: **D**

Câu 10:

Đáp án cần chọn là: **B**

Câu 11:

Đáp án cần chọn là: **A**

Câu 12:

Đáp án cần chọn là: **B**

Câu 13:

Đáp án cần chọn là: **C**

Câu 14:

Đáp án cần chọn là: **C**

Câu 15:

Đáp án cần chọn là: **B**

Câu 16:

Đáp án cần chọn là: **B**

Câu 17:

Đáp án cần chọn là: **A**

Câu 18:

Đáp án cần chọn là: **A**

Câu 19:

Đáp án cần chọn là: **D**

Câu 20:

Đáp án cần chọn là: **C**